

# Góp ý hoàn thiện pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp



Sáng 11/4, Văn phòng Quốc hội phối hợp với Tập chí Nghiên cứu lập pháp và Trường Đại học Kinh tế - Luật, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức Hội thảo khoa học “Góp ý hoàn thiện pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp” (TNDN). Hội thảo có sự tham gia của nhiều chuyên gia luật và thuế đến từ Văn phòng quốc hội, Bộ Tài chính và các công ty luật.

Phần lớn các tham luận tại hội nghị đều tập trung bàn luận về thuế suất - vấn đề được xem là “linh hồn” của sắc thuế. Bàn tỏ quan điểm về việc giảm mức thuế suất thuế TNDN từ 25% xuống 23%, đại diện Khoa Thuế và Hải quan, Học viện Tài chính, bà Nguyễn Minh Hằng cho rằng, so với đa số các nước trong khu vực, mức thuế suất này khá phù hợp và có tính cạnh tranh nhất định. Tuy nhiên, trong giai đoạn hiện nay các doanh nghiệp đang gặp rất nhiều khó khăn trong sản xuất kinh doanh, cần có sự hỗ trợ mạnh mẽ từ phía Nhà nước. Vì vậy việc giảm 2% thuế TNDN so với mức thuế suất cũ 25% chưa đáp ứng được mong chờ từ các doanh nghiệp. Trong khi đó, một số nước trong khu vực cũng đã có mức thuế suất thuế TNDN thấp hơn, do đó có thể giảm thêm thuế suất thuế TNDN xuống khoảng 20% để Việt Nam có thể cạnh tranh hơn trong thu hút đầu tư và nhờ đó số thu từ thuế TNDN có được bù đắp trong dài hạn. Mặt khác, bên cạnh áp dụng mức thuế phổ thông 23% còn áp dụng mức thuế suất 20% đối với doanh nghiệp quy mô nhỏ và vừa, điều này cũng làm cho chính sách thuế

phức tạp hơn.

Bên cạnh đó, TS. Nguyễn Vũ Nam, Khoa Luật, Trường Đại học Kinh tế - Luật, Đại học Quốc gia TP HCM cũng cho rằng, việc giảm mức thuế suất chung từ 25% xuống còn 23% trong khi vẫn giữ nguyên mức thuế suất ưu đãi là 10 và 20% là chưa thật sự hợp lý và công bằng. Như vậy chỉ có doanh nghiệp thuộc diện không được ưu đãi mới thu hưởng được những lợi ích của mức thuế suất mới, trong khi các doanh nghiệp thuộc diện được hưởng ưu đãi thì vẫn hưởng mức thuế suất ưu đãi. Từ đó cho thấy khoảng cách về lợi thế ưu đãi trong nghĩa vụ nộp thuế giữa các doanh nghiệp thông thường và các doanh nghiệp thuộc diện được hưởng ưu đãi về thuế suất đã được rút ngắn đáng kể. Điều này ít nhiều làm giảm tính hấp dẫn của chính sách ưu đãi thuế TNDN, ảnh hưởng đến mục tiêu khuyến khích đầu tư phát triển kinh tế của nhà nước.

Cùng theo ông Nam, việc Dự thảo tiếp tục duy trì hai hình thức ưu đãi thuế TNDN là ưu đãi thuế suất và ưu đãi về thời gian miễn giảm thuế có thể dẫn đến nguy cơ các doanh nghiệp “lách luật” bằng cách sau khi thời gian miễn, giảm

thuế kết thúc sẽ tìm cách kê khai lỗ hoặc tiến hành giải thể để thành lập doanh nghiệp mới. Mặt khác sẽ dẫn đến tình trạng chồng lấn giữa chế độ ưu đãi thuế suất và thời gian miễn, giảm thuế. Vì lẽ đó, nên chăng ban soạn thảo cần xem xét để chọn một trong hai hình thức ưu đãi.

Ông Nguyễn Văn Phụng, Phó Vụ trưởng Vụ Chính sách thuế, Bộ Tài chính cho biết, nếu áp dụng thuế suất phổ thông 20% ngay từ năm 2014 sẽ tăng mức độ hấp dẫn thu hút đầu tư, đặc biệt là đầu tư nước ngoài do mức thuế suất này có tính cạnh tranh cao so với các nước trong khu vực. Tuy nhiên, phương án này có tác động quá lớn tới thu ngân sách của năm 2014-2015. Theo tính toán của Bộ Tài chính, chỉ riêng việc giảm thuế suất 25% xuống 20% thì dự kiến giảm thu ngân sách năm 2014 khoảng 30.160 tỷ đồng, cộng với giảm thu do bổ sung ưu đãi đối với đầu tư mở rộng khoảng 2.081 tỷ đồng, nếu tính cả số giảm thu do sửa Luật thuế thu nhập cá nhân khoảng 13.350 tỷ đồng thì tổng số giảm thu ngân sách năm 2014 lên tới khoảng 45.591 tỷ đồng.

Riêng với quy định về việc cho

phép bù trừ lỗ của kinh doanh bất động sản với lãi của các hoạt động kinh doanh khác, bà Hằng cho rằng, quy định trong Dự thảo luật thuế TNDN hiện hành khẳng định không thực hiện ưu đãi thuế đối với thu nhập từ hoạt động chuyển nhượng bất động sản và việc cho phép bù trừ lỗ của hoạt động kinh doanh bất động sản với lãi của các hoạt động kinh doanh khác chỉ mang tính chất tạm thời trong giai đoạn hiện nay, khi kinh doanh bất động sản đang gặp khó khăn. Do đó, để xuất bù trừ lỗ như trên chỉ mang tính chất tạm thời. Thiết nghĩ để đảm bảo tính ổn định, bền vững của Luật thuế TNDN thì những quy định mang tính chất tạm thời này không nên quy định trong Luật thuế mà để ở các văn bản dưới luật và quy định rõ ràng thời hạn áp dụng.

Đối với quy định ưu đãi thuế đối với khu công nghiệp (KCN), ông Phùng kiến nghị, để thu hút đầu tư vào KCN cần khôi phục lại một phần quy định về ưu đãi thuế nhưng ở mức thấp hơn năm 2009 và phạm vi có chọn lọc: chỉ ưu đãi cho KCN đặt tại các tỉnh, không ưu đãi cho các KCN thuộc 5 thành phố trung ương. Mức ưu đãi thuế cần được quy định thấp hơn trước đây, cụ thể là chỉ nên quy định miễn thuế TNDN trong 2 năm, giảm 50% số thuế TNDN phải nộp trong 4 năm tiếp theo, không ưu đãi về thuế suất.

Một khía cạnh khác, TS. Nguyễn Minh Phong đề xuất, cần tính giảm trừ chi phí quảng cáo theo mục tiêu sử dụng sản phẩm. Theo đó, việc tính giảm trừ chi phí quảng cáo cần tùy theo mục tiêu tiêu dùng xã hội, cụ thể cần tăng mức khấu trừ chi phí quảng cáo để khuyến khích tiêu dùng hàng nội địa, hàng của các doanh nghiệp sản xuất theo công nghệ sạch, bảo vệ môi trường. Bên cạnh đó, cần giảm mức chi phí quảng cáo được khấu trừ nhằm ngăn chặn tiêu dùng quá mức đối với những sản phẩm không khuyến khích. Đặc

## DOANH NGHIỆP CẦN BIẾT

Nhằm phục vụ cho việc xác định giá trị doanh nghiệp khi chuyển doanh nghiệp Nhà nước thành công ty cổ phần, lãi suất thực hiện phát hành trái phiếu Chính phủ trong tháng 4/2013 như sau:

1. Trái phiếu kỳ hạn 6 tháng, lãi suất 6,659%/năm theo phương thức đấu thầu qua TTGDCK.
2. Trái phiếu kỳ hạn 2 năm, trả lãi sau hàng năm, lãi suất 7,699%/năm theo phương thức đấu thầu qua TTGDCK.
3. Trái phiếu kỳ hạn 3 năm, trả lãi sau hàng năm, lãi suất 7,83%/năm theo phương thức đấu thầu qua TTGDCK.
4. Trái phiếu kỳ hạn 5 năm, trả lãi sau hàng năm, lãi suất 8,6%/năm theo phương thức đấu thầu qua TTGDCK.
5. Trái phiếu kỳ hạn 7 năm, trả lãi sau hàng năm, lãi suất 10,615%/năm theo phương thức đấu thầu qua TTGDCK.
6. Trái phiếu kỳ hạn 10 năm, trả lãi sau hàng năm, lãi suất 9,12%/năm theo phương thức đấu thầu qua TTGDCK.

**Tập chí Tài chính doanh nghiệp xin trân trọng thông báo để các doanh nghiệp có điều kiện theo dõi và thực hiện.**

**TẬP CHÍ TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP**

biệt, có thể khống chế chi phí quảng cáo được giảm trừ đối với một số sản phẩm không khuyến khích tiêu thụ như thuốc lá một số hàng xa xỉ..., định mức giới hạn giảm trừ này không nên vượt mức 5 - 7% trên tổng số doanh thu của các doanh nghiệp loại này.

Về quy định đối với các khoản chi không được khấu trừ khi xác định thu nhập chịu thuế, Luật sư Trương Thanh Đức cho rằng, việc quy định một loạt các khoản chi không được khấu trừ khi xác định thu nhập chịu thuế như: khống chế lãi suất đi vay, khống chế chi phí theo tỷ lệ vốn vay so với vốn chủ sở hữu, khống chế định mức tiêu hao nguyên, nhiên vật liệu... có thể đẩy doanh nghiệp vào tình trạng lãi giả, lỗ thật. Chẳng hạn quy định về việc không được hạch toán vào chi phí: Phần chi trả lãi tiền vay vốn sản xuất, kinh doanh của đối tượng không phải là tổ chức tín dụng hoặc tổ chức kinh tế, vượt

quá 150% mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố. Khi doanh nghiệp không thể vay được vốn với lãi suất thấp, muốn duy trì hoạt động họ phải chấp nhận vay các nguồn vốn khác với lãi suất cao hơn nhiều. Cụ thể: Có những thời điểm, lãi suất cho vay của ngân hàng trên 20%/năm nhưng quy định này lại chỉ tính chi phí đi vay bên ngoài của doanh nghiệp không quá 13,5%/năm vì dựa vào lãi suất cơ bản là 9%/năm. Nhưng phần chênh lệch lãi suất (6,5%) lãi suất này bị loại trừ khi xác định thu nhập chịu thuế.

Theo PGS. TS Đinh Văn Nhã, Phó chủ nhiệm Ủy ban Tài chính - Ngân sách của Quốc hội, các ý kiến đóng góp tại hội thảo sẽ được Văn phòng Quốc hội ghi nhận và tổng hợp lại để chuyển cho các cơ quan có thẩm quyền tham khảo trong quá trình nghiên cứu, xem xét các nội dung sửa đổi của Luật thuế TNDN.